

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị Thanh B, sinh năm 1980,

Địa chỉ: tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh Vũ Đình K, sinh năm 1972,

Địa chỉ: thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị Thanh B và anh Vũ Đình K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Vi Thị Thanh B và bị đơn anh Vũ Đình K thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Giao con chung tên là Vũ Đình M, sinh ngày 28/11/2003, con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường cho chị Vi Thị

Thanh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của con chung).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Vũ Đình K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là Vũ Đình M sinh ngày 28/11/2003 định kỳ mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/03/2019 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Chị Vi Thị Thanh B tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 05345, ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Vi Thị Thanh B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Vũ Đình K phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí không có giá ngạch đối với phần cấp dưỡng định kỳ để sung công quỹ nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND phường Đ, tp B (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu Vp.

THẨM PHÁN

Tạ Văn Tư